

Số: 695 /KH-TTYT

Móng Cái, ngày 16 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 diện rộng đợt XII, năm 2021 trên địa bàn thành phố Móng Cái

Kế hoạch số 266/KH-BCĐ ngày 14/9/2021 của Ban Chỉ đạo tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 thành phố Móng Cái về việc Triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 diện rộng đợt XII, năm 2021 trên địa bàn thành phố Móng Cái;

Công văn số: 4088/SYT- NVY ngày 15/9/2021 của Sở Y tế về việc phân bổ vắc xin phòng COVID-19 của hãng Vero Cell để triển khai tiêm chủng diện rộng đợt 13 (lần 1); Công văn số: 4086/SYT- NVY ngày 15/9/2021 của Sở Y tế về việc điều động đội tiêm chủng, đội cấp cứu và phương tiện vận chuyển cấp cứu phục vụ công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho người dân trên địa bàn tỉnh đợt 13.

Trung tâm Y tế Thành phố Móng Cái xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu:

1.1. Mục tiêu chung: Phòng, chống dịch chủ động bằng việc sử dụng vắc xin phòng COVID-19 cho đối tượng từ 18 tuổi trở lên đang công tác, làm việc và sinh sống tại thành phố Móng Cái.

1.2. Mục tiêu cụ thể: Tổ chức dự kiến tiêm **42.369 liều mũi 1; 43.700 liều mũi 2** vắc xin phòng COVID-19 cho **đối tượng từ 18 tuổi trở lên** đang công tác, làm việc và sinh sống tại thành phố Móng Cái theo Hướng dẫn của Bộ Y tế.

2. Yêu cầu

- Lựa chọn đối tượng theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế Quảng Ninh; Danh sách đối tượng tiêm vắc xin được các cơ quan, đơn vị, Ban chỉ đạo các cấp lựa chọn và đã được phê duyệt. Mỗi đối tượng tiêm sẽ tiêm đủ 2 mũi theo quy định.

- Đảm bảo công khai minh bạch danh sách đối tượng tiêm theo đúng hướng dẫn.

- Bố trí đầy đủ phương tiện, thiết bị và điều kiện liên quan khác phục vụ tiêm và theo dõi chăm sóc sức khỏe sau tiêm.

- Thực hiện tiêm chủng theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các Hướng dẫn của Bộ Y tế tại các văn bản số: 3588/BYT-DP ngày 26/7/2021 “về việc hướng

dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19”, số 3886/BYT - DP ngày 11/5/2021 “về việc hướng dẫn giám sát sự cố bất lợi sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19” và tình hình diễn biến thực tế, đảm bảo an toàn cho mọi người tiêm; bố trí đầy đủ phương tiện, thiết bị và điều kiện liên quan khác phục vụ tiêm và theo dõi chăm sóc sức khỏe sau tiêm..

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Đối tượng tiêm vắc xin:

- Dự kiến **Mũi 1 là 42.369 liều; Mũi 2 là 43.700 liều.**
- Triển khai tiêm diện rộng cho các **đối tượng từ 18 tuổi trở lên (kể cả người nước ngoài cư trú, sinh sống và làm việc trên địa bàn Thành phố)** gồm:
 - + Người dân sống tại 17 xã, phường trên địa bàn Thành phố.
 - + Người lao động làm việc trên địa bàn thành phố Móng Cái.
 - + Các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn.
 - + Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố.

(phụ lục 1 kèm theo)

Chú ý: Người lao động làm việc trên địa bàn thành phố Móng Cái, các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố thực hiện đăng ký và tiêm tại địa bàn nơi đứng chân.

2. Điểm tiêm, nhân lực, thời gian, số lượng tiêm

(có phụ lục 2, 3 kèm theo)

2.1. Điểm tiêm chủng: Bố trí 17 điểm tiêm chủng

- 01 điểm tiêm tại Bệnh viện số 1 (*thực hiện tiêm cho người dân phường Ninh Dương, người nước ngoài cư trú, sinh sống và làm việc trên địa bàn Thành phố và các đối tượng thận trọng tiêm*)

- 16 điểm tiêm tại 16 xã, phường (*riêng phường Ninh Dương tiêm tại điểm tiêm Bệnh viện số 1*).

(Tại điểm tiêm các xã: ưu tiên lựa chọn các trường học, nơi đảm bảo đủ diện tích để thực hiện 5K và an toàn trong quá trình tiêm chủng).

2.2. Nhân lực

*** Nhân lực tiêm chủng 32 đội tiêm chủng gồm 128 - 150 người:**

- Trung tâm Y tế Thành phố: **15 đội.**
- Trạm Y tế các xã, phường: **17 đội tiêm.**

Các nhân lực thực hiện tiêm chủng là cán bộ đã được tập huấn về công tác Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

*** Nhân lực cấp cứu tại điểm tiêm, gồm 10 tổ:**

- 02 tổ cấp cứu thường trực của Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái.
- Đề nghị Sở Y tế điều động, hỗ trợ 08 tổ cấp cứu thường trực của các đơn vị y tế trực thuộc.

*** Nhân lực hỗ trợ gồm:** Huy động thêm cán bộ khác (*Y tế trường học, cán bộ Y tế nghỉ hưu, cán bộ Y tế tại các cơ sở hành nghề Y, Dược tư nhân, giáo viên, cán bộ công chức xã, phường, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ...*) tham gia hỗ trợ đội tiêm: Đảm bảo lựa chọn những cán bộ nhanh nhẹn, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin, đặc biệt là EXCEL để thực hiện nhập số liệu tiêm chủng và điều tiết hướng dẫn đến các bàn tiêm, hướng dẫn khai báo y tế.

2.3. Xe vận chuyển cấp cứu:

- Trung tâm y tế Thành phố: **02 xe.**
- Đề nghị Sở Y tế điều động, hỗ trợ: **02 xe.**

2.4. Thời gian tổ chức thực hiện:

- Mũi 1: Từ ngày 17/9/2021 đến ngày 20/9/2021.
- Mũi 2: Dự kiến triển khai sau thời gian tiêm mũi 1 theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất.

3. Hình thức triển khai

- Triển khai chiến dịch tiêm cuốn chiếu tại các xã, phường trên địa bàn Thành phố.
- Thực hiện tiêm chủng theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các Hướng dẫn của Bộ Y tế tại các văn bản số: Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; số 3886/BYT-DP ngày 11/5/2021 “về việc hướng dẫn giám sát sự cố bất lợi sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19” và tình hình diễn biến thực tế, đảm bảo an toàn cho mọi người tiêm; bố trí đầy đủ phương tiện, thiết bị và điều kiện liên quan khác phục vụ tiêm và theo dõi chăm sóc sức khỏe sau tiêm.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Lập danh sách đối tượng

- Ban Chỉ đạo các xã, phường: chủ trì phối hợp với Phòng Y tế lập danh sách tất cả các đối tượng triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 trong đợt XII. Danh sách tổng hợp gửi về Phòng Y tế và Trung tâm Y tế Thành phố.
- Đầu mối các Ban, Ngành, Công ty, Doanh nghiệp... lập danh sách đối tượng triển khai đặc biệt thống kê đầy đủ danh sách số đối tượng cần tiêm gửi về Ban Chỉ đạo xã, phường tổng hợp.
- Thời gian thực hiện: **Xong trước ngày 11/9/2021.**

- Biểu mẫu điều tra, lập danh sách (Theo phụ lục 4 gửi kèm).

2. Tổng hợp cập nhật danh sách đối tượng trên hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử tiêm vắc xin COVID-19: Tại mỗi điểm tiêm xã/phường đó Cập nhật đầy đủ danh sách theo hướng dẫn chủ động đưa lên hệ thống phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử, thực hiện lập kế hoạch tiêm vắc xin theo ngày và cập nhật 4 bước trên hệ thống theo đúng hướng dẫn.

3. Truyền thông:

- Xây dựng kế hoạch truyền thông tiêm vắc xin để đồng đạo cán bộ y tế, người dân thấy rõ tầm quan trọng cũng như quyền lợi và trách nhiệm tiêm vắc xin phòng bệnh.

- Thực hiện truyền thông trên trang Web, Facebook Trung tâm, cấp tờ rơi... Hướng dẫn các cơ sở tiêm chủng thực hiện hoạt động truyền thông trước khi tiêm đăng ký tiêm chủng và trong suốt quá trình triển khai.

- Treo băng zol truyền thông chiến dịch tại các điểm tiêm chủng, thông báo thời gian, địa điểm tiêm buổi tiêm chủng cho các nhóm đối tượng tham gia.

- Nội dung truyền thông: Công khai minh bạch số lượng vắc xin được phân bổ, đối tượng được lựa chọn tiêm chủng, ý nghĩa lợi ích tiêm chủng phòng COVID-19; các phản ứng thông thường, phản ứng quá mẫn, phản ứng nặng và 5 đặc biệt truyền thông hướng dẫn theo dõi phát hiện các dấu hiệu bất thường sau tiêm, giám sát phản ứng sau tiêm chủng và biện pháp xử lý tại nhà đối với người được tiêm chủng.

- Thời gian: Trước, trong và sau khi triển khai tiêm vắc xin.

IV. TỔ CHỨC TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19

1. Quản lý đối tượng tiêm chủng:

- Quản lý đối tượng tiêm chủng vắc xin COVID-19 theo quy định.
- Các Trạm Y tế xã, phường chịu trách nhiệm:
 - + Thống kê danh sách các đối tượng được tiêm chủng tại cơ sở, đơn vị theo quy định.
 - + Hướng dẫn đối tượng tiêm chủng ký kết phiếu đồng thuận tham gia tiêm chủng.
 - + Cập nhật mũi tiêm trên hệ thống sổ sức khỏe điện tử.
 - + Thực hiện báo cáo kết quả triển khai hàng ngày về Trung tâm Y tế Thành phố để tổng hợp báo cáo về Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, BCD tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 Thành phố.

2. Hệ thống dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin

- Tuyển huấn luyện tại kho Trung tâm Y tế Móng Cái

+ Tổng số tủ lạnh bảo quản vắc xin: 01 tủ TCW3000 đã sử dụng trên 10 năm, hàng năm được sửa chữa, được sử dụng bảo quản vắc xin trong TCMR tiêm chủng hàng tháng.

+ Bảo quản vắc xin COVID-19: tạm thời sử dụng 01 tủ TCW4000AC với tổng dung tích sử dụng 200 lít để dự trữ vắc xin.

3. Các hoạt động tiêm chủng:

a) Số buổi tiêm chủng tại mỗi điểm tiêm phụ thuộc vào số đối tượng trên địa bàn tổ chức tiêm.

- Phân công nhân lực tại điểm tiêm và phương án hỗ trợ phù hợp, đặc biệt là tăng cường cán bộ y tế khám sàng lọc và đội cấp cứu lưu động.

* Để thực hiện tốt công tác tiêm vắc xin COVID-19, đảm bảo an toàn tiêm chủng và các biện pháp phòng chống lây nhiễm vi rút SARS-CoV-2 trong bối cảnh dịch COVID-19, các đơn vị tiêm chủng thực hiện theo Công văn số 3886/BYT-DP ngày 11/5/2021 về việc hướng dẫn giám sát sự cố bất lợi sau tiêm vắc xin phòng Covid-19.

- Lập kế hoạch buổi tiêm chủng: Lập danh sách đối tượng đến tiêm chủng theo khung giờ đảm bảo công tác phòng, chống dịch trong tiêm chủng.

- Thực hiện đón tiếp:

+ Hướng dẫn người đến tiêm chủng đo nhiệt độ, cập nhật thông tin đối tượng vào hồ sơ sức khỏe.

+ Hướng dẫn ký phiếu đồng thuận theo quy định.

+ Sàng lọc đối tượng trước buổi tiêm chủng theo quy định.

+ Đối với những người đang ốm, sốt hoặc có biểu hiện viêm long đường hô hấp thì chủ động tư vấn không đi tiêm chủng.

- Bố trí điểm tiêm chủng:

+ Bố trí vị trí chờ tiêm chủng thông thoáng, đủ ghế ngồi chờ và đảm bảo khoảng cách theo quy định.

+ Bố trí điểm tiêm chủng theo quy tắc 1 chiều, đảm bảo khoảng cách tối thiểu 2m giữa các bàn/vị trí tiêm chủng.

+ Bố trí thêm diện tích, phòng theo dõi sau tiêm chủng 30 phút để đảm bảo khoảng cách giữa các đối tượng.

- Cán bộ y tế và người đến tiêm chủng phải thực hiện các biện pháp bảo hộ cá nhân như đeo khẩu trang, rửa tay hoặc sát khuẩn tay thường xuyên, tiến hành kiểm tra thân nhiệt theo quy định tại điểm tiêm chủng.

- Trong trường hợp phát hiện người đi tiêm chủng là trường hợp nghi nhiễm SARS-CoV-2 hoặc tiếp xúc gần với trường hợp COVID-19 trong vòng 14 ngày cần

dừng ngay buổi tiêm chủng và thực hiện quản lý các trường hợp này theo quy định

b) Đảm bảo an toàn tiêm chủng.

- Thực hiện nghiêm túc Quy trình tiêm buổi tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP và Thông tư số 34/2018/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Khám sàng lọc trước tiêm chủng theo hướng dẫn 4355/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế.

- Phòng chống sốc phản vệ: trang bị, nhân lực tại chỗ, hỗ trợ của hệ điều trị. Theo dõi, xử trí kịp thời phản ứng sau tiêm chủng (nếu có) bao gồm các trường hợp phản ứng nặng và cụm ca phản ứng.

- Tại điểm tiêm chủng bố trí tối thiểu 01 đội cấp cứu để hỗ trợ điểm tiêm công tác đáp ứng cấp cứu. Huy động các đội cấp cứu của các bệnh viện trên địa bàn tỉnh cho tất cả các điểm tiêm chủng

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng và phòng lây nhiễm SARS-CoV-2.

- Thực hiện buổi tiêm chủng theo quy định tại Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018.

- Thực hiện cấp giấy xác nhận tiêm chủng vắc xin COVID-19.

c) Điều phối đối tượng đến tiêm chủng.

- Trong quá trình tổ chức tiêm chủng số đối tượng nằm trong trường hợp: chống chỉ định, hoãn tiêm hoặc thận trọng chuyển viện, đầu mối các đơn vị chủ động điều động đối tượng tiếp theo đến điểm tiêm để tiêm chủng đảm bảo tính liên tục trong buổi tiêm chủng và tránh lãng phí vắc xin.

- Điều chuyển đối tượng cần thận trọng tiêm chủng đến tiêm Trung tâm Y tế.

d) Theo dõi, kiểm tra, giám sát phản ứng sau tiêm chủng.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát các tuyến trước, trong và sau khi triển khai kế hoạch và hỗ trợ cơ sở tiêm chủng thực hiện đúng kế hoạch.

- Các tại mỗi điểm tiêm đơn vị cử 01 cán bộ đầu mối giám sát chủ động phản ứng sau tiêm chủng báo cáo hàng ngày về Trung tâm Y tế: Cán bộ đầu mối giám sát thu thập phản ứng sau tiêm chủng tại Trung tâm Y tế thực hiện tổng hợp phản ứng sau tiêm chủng tại các cơ sở tiêm chủng theo mẫu 8 thông tin về giám sát phản ứng sau tiêm chủng, báo cáo kết quả về Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh.

e) Giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng:

- Các điểm tiêm chủng thực hiện giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo Hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Trung tâm Y tế các địa phương triển khai tạo đường link trên google form cung cấp cho đầu mối các đơn vị hướng dẫn cho các đối tượng thực hiện cập nhật sau tiêm chủng

- Đối tượng sau khi tiêm chủng sẽ cập nhật phản ứng theo các hình thức:

+ Cập nhật trên đường link.

- + Gọi điện trực tiếp cho cán bộ đầu mỗi đơn vị
- + Khai báo cập nhật trên giấy nộp lại cho cán bộ đầu mỗi đơn vị.

Khi xảy ra trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng, quy trình điều tra, báo cáo và thông báo kết quả điều tra, xử trí trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng được thực hiện theo Điều 6 Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 và Thông tư 34/TT-BYT.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ sở tiêm chủng.
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế, các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp, khu công nghiệp và Đại sứ quán Trung Quốc.
- Thời gian thực hiện: Trong quá trình sử dụng vắc xin.

f) Giám sát định kỳ: Các cơ sở tiêm chủng tiến hành theo dõi, giám sát phản ứng thông thường và tai biến nặng sau tiêm theo quy định tại Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ sở tiêm chủng.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Y tế, BCĐ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 các xã, phường; Trạm Y tế, các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp, khu công nghiệp
- Thời gian thực hiện: Trong quá trình sử dụng vắc xin.
- Trung tâm Y tế Thành phố tổng hợp thông tin thu thập gửi Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, BCĐ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 Thành phố.

g) Rà soát và tiêm vét:

- Cuối đợt: Tổng hợp số lượng đối tượng chưa tiêm cần được tiêm vét để bố trí đội tiêm, xác định thời gian và hậu cần vật tư cho tiêm vét.
- Xây dựng kế hoạch tiêm vét cụ thể vào cuối mỗi đợt, lựa chọn thời gian để triển khai phù hợp, thông báo lịch tiêm cụ thể cho từng đối tượng, tránh để kéo dài buổi tiêm chủng dẫn đến việc hao tổn nguồn lực và hao phí vắc xin.

4. Theo dõi, báo cáo:

4.1. Báo cáo kết quả tiêm hàng ngày

- Các điểm tiêm chủng tổng hợp báo cáo kết quả tiêm vào 2 thời điểm trước 11h00 và trước 16h00 hàng ngày về khoa KSBD-YTCC&ATTP theo Link.
- Trung tâm Y tế các huyện, thị xã thành phố, các bệnh viện gửi kết quả tiêm chủng về Trung tâm Kiểm soát bệnh truyền nhiễm trước 15h00 hàng ngày.
- * Yêu cầu: Các điểm tiêm thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo hàng ngày đảm bảo cập nhật số liệu tiêm chủng kịp thời chính xác.

4.2. Báo cáo kết thúc chiến dịch: Thời gian triển khai và sau 05 ngày khi kết thúc đợt tiêm chủng.

- Đầu mỗi thực hiện: Trung tâm Y tế
- Đơn vị phối hợp: Các điểm tiêm chủng.

- Nội dung triển khai:
- + Các điểm tiêm hoàn thiện báo cáo tuần theo mẫu gửi cho TTYT có trách nhiệm tổng hợp báo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Tỉnh.
- + Đối với báo cáo tổng kết đợt tiêm chủng, các điểm tiêm hoàn thiện báo cáo và gửi cho TTYT tổng hợp gửi TTKSBT tỉnh sau khi kết thúc đợt tiêm chủng 05 ngày.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí hỗ trợ của Trung ương.

2. Kinh phí từ nguồn ngân sách của tỉnh.

3. Kinh phí địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Tại Trung tâm Y tế:

1.1. Khoa KSDB-YTCC-ATTP

- Phối hợp với Phòng Y tế xây dựng Triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 diện rộng đợt XII, năm 2021 trên địa bàn thành phố Móng Cái.
- Phối hợp với Phòng Dân số - truyền thông Giáo dục sức khỏe triển khai hiệu quả công tác truyền thông trước và trong chiến dịch.
- Hướng dẫn các điểm tiêm Lập kế hoạch trên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử, thực hiện tổng hợp báo cáo hàng ngày và kết thúc chiến dịch, dự trù in giấy đồng ý tiêm, phiếu khám sàng lọc, giấy xác nhận tiêm chủng.
- Cử cán bộ tham gia các đội tiêm thực hiện thực hiện đón tiếp, khám phân loại, tiêm vắc xin.
- Thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát trong thời gian triển khai chiến dịch.
- Thực hiện thống kê báo cáo kết quả tiêm hàng ngày, báo cáo kết thúc chiến dịch, cập nhật các phản ứng sau tiêm chủng theo quy định.

1.2. Phòng kế hoạch tổng hợp

- Cử cán bộ tham gia công tác tiêm chủng tại các điểm tiêm theo kế hoạch.

1.3. Phòng điều dưỡng.

- Phối hợp với Khoa kiểm soát dịch bệnh chuẩn bị vật tư, thuốc phục vụ công tác tiêm chủng.
- Cử cán bộ tham gia công tác đón tiếp, đo mạch huyết áp, thực hiện tiêm vắc xin.

1.4. Khoa Hồi Sức cấp cứu

- Bố trí kíp trực cấp cứu theo dõi sau tiêm (chuẩn bị sẵn phương tiện tại chỗ và cơ sở thuốc cấp cứu) tại điểm tiêm chủng.

1.5. Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe

- Đăng tải kế hoạch Triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 diện rộng đợt XII, năm 2021 trên địa bàn thành phố Móng Cái.

1.7. Phòng tổ chức hành chính

- In ấn giấy đồng ý, phiếu khám, giấy xác nhận tiêm chủng.
- Chuẩn bị ghế ngồi chờ trước tiêm, quạt mát, nước uống,... các ngày tiêm chủng tại bệnh viện số 1.

1.8. Khoa Dược

- Cấp vắc xin, bơm kim tiêm, hộp an toàn theo kế hoạch của Khoa KSDB-YTCC&ATTP.
- Phân công cán bộ vận chuyển vắc xin, theo dõi quản lý vắc xin tại các điểm tiêm trên địa bàn.

1.9. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Chuẩn bị bông tiêm vô khuẩn, bộ dụng cụ tiêm, xử lý rác thải sau tiêm chủng đúng quy định.

10. Các khoa phòng.

- Bố trí cán bộ đã được phân công tham gia thực hiện tiêm tại các điểm tiêm được phân công.

2. Trạm Y tế xã/phường

- Xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức thực hiện triển khai tiêm chủng vắc xin COVID-19 diện rộng tại đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 diện rộng đợt XII, năm 2021 trên địa bàn thành phố Móng Cái. Đề nghị các khoa, phòng, các Trạm y tế đã được phân công tham gia đầy đủ nhân lực theo kế hoạch./. 

Nơi nhận:

- Sở Y tế (B/c);
- Trung tâm KSBT(B/c);
- UBND Tp (BC);
- Phòng Y tế (BC);
- Ban giám đốc (B/c);
- Các khoa phòng (Th/h);
- Các Trạm Y tế (Th/h);
- Lưu VT, KSDB.

GIÁM ĐỐC



Đoàn Ngọc Thủy

4.2. Phòng thí nghiệm chẩn đoán
với độ tin cậy cao, phân tích kết quả
phân tích vi sinh vật và các xét nghiệm khác
được thực hiện tại phòng thí nghiệm.

4.3. Phòng thí nghiệm
với độ tin cậy cao, phân tích kết quả
phân tích vi sinh vật và các xét nghiệm khác
được thực hiện tại phòng thí nghiệm.

4.4. Phòng thí nghiệm
với độ tin cậy cao, phân tích kết quả
phân tích vi sinh vật và các xét nghiệm khác
được thực hiện tại phòng thí nghiệm.

4.5. Phòng thí nghiệm
với độ tin cậy cao, phân tích kết quả
phân tích vi sinh vật và các xét nghiệm khác
được thực hiện tại phòng thí nghiệm.

4.6. Phòng thí nghiệm
với độ tin cậy cao, phân tích kết quả
phân tích vi sinh vật và các xét nghiệm khác
được thực hiện tại phòng thí nghiệm.

4.7. Phòng thí nghiệm
với độ tin cậy cao, phân tích kết quả
phân tích vi sinh vật và các xét nghiệm khác
được thực hiện tại phòng thí nghiệm.

4.8. Phòng thí nghiệm
với độ tin cậy cao, phân tích kết quả
phân tích vi sinh vật và các xét nghiệm khác
được thực hiện tại phòng thí nghiệm.

4.9. Phòng thí nghiệm
với độ tin cậy cao, phân tích kết quả
phân tích vi sinh vật và các xét nghiệm khác
được thực hiện tại phòng thí nghiệm.

4.10. Phòng thí nghiệm
với độ tin cậy cao, phân tích kết quả
phân tích vi sinh vật và các xét nghiệm khác
được thực hiện tại phòng thí nghiệm.

4.11. Phòng thí nghiệm
với độ tin cậy cao, phân tích kết quả
phân tích vi sinh vật và các xét nghiệm khác
được thực hiện tại phòng thí nghiệm.

4.12. Phòng thí nghiệm
với độ tin cậy cao, phân tích kết quả
phân tích vi sinh vật và các xét nghiệm khác
được thực hiện tại phòng thí nghiệm.

4.13. Phòng thí nghiệm
với độ tin cậy cao, phân tích kết quả
phân tích vi sinh vật và các xét nghiệm khác
được thực hiện tại phòng thí nghiệm.

4.14. Phòng thí nghiệm
với độ tin cậy cao, phân tích kết quả
phân tích vi sinh vật và các xét nghiệm khác
được thực hiện tại phòng thí nghiệm.

4.15. Phòng thí nghiệm
với độ tin cậy cao, phân tích kết quả
phân tích vi sinh vật và các xét nghiệm khác
được thực hiện tại phòng thí nghiệm.



Phụ lục 01: Đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19 diện rộng đợt XII, năm 2021
(Kèm theo kế hoạch số: 198 /KH-TTYT ngày 16 /9/2021 của Trung tâm Y tế thành phố)



Stt	Xã, phường	Đối tượng cần tiêm*			Đối tượng từ 18 tuổi trở lên đã được tiêm vắc xin phòng COVID-19				Tổng số liều vắc xin phòng COVID-19 tiêm cho đối tượng từ 18 - 65 tuổi				Tổng số liều vắc xin phòng COVID-19 tiêm cho đối tượng từ 65 tuổi trở lên			
		Đối tượng từ 18-65 tuổi	Đối tượng trên 65 tuổi	Tổng cộng	Mũi 1	Mũi 2	Tổng cộng	Mũi 1	Mũi 2	Tổng cộng	Mũi 1	Mũi 2	Tổng cộng	Mũi 1	Mũi 2	Tổng cộng
	Tổng cộng	69.095	6.348	75.443	33.074	31.743	64.817	36.021	37.352	73.373	6.348	6.348	12.696	42.369	43.700	86.069
1	Phường Ka Long	5.304	635	5.939	3.163	3.084	6.247	2.141	2.220	4.361	635	635	1.270	2.776	2.855	5.631
2	Xã Hải Tiến	4.256	365	4.621	943	888	1.831	3.313	3.368	6.681	365	365	730	3.678	3.733	7.411
3	Xã Vĩnh Thục	1.969	229	2.198	248	233	481	1.721	1.736	3.457	229	229	458	1.950	1.965	3.915
4	Xã Vĩnh Trung	1.140	119	1.259	105	59	164	1.035	1.081	2.116	119	119	238	1.154	1.200	2.354
5	Xã Vạn Ninh	4.089	307	4.396	190	132	322	3.899	3.957	7.856	307	307	614	4.206	4.264	8.470
6	Phường Trần Phú	5.434	350	5.784	3.959	3.846	7.805	1.475	1.588	3.063	350	350	700	1.825	1.938	3.763
7	Xã Bắc Sơn	954	58	1.012	667	633	1.300	287	321	608	58	58	116	345	379	724
8	Xã Hải Sơn	925	43	968	498	486	984	427	439	866	43	43	86	470	482	952
9	Phường Trà Cỏ	3.248	496	3.744	2.648	2.577	5.225	600	671	1.271	496	496	992	1.096	1.167	2.263
10	Xã Hải Đông	4.374	695	5.069	307	184	491	4.067	4.190	8.257	695	695	1.390	4.762	4.885	9.647
11	Xã Hải Xuân	5.347	432	5.779	1.060	1.000	2.060	4.287	4.347	8.634	432	432	864	4.719	4.779	9.498
12	Phường Hải Yên	10.252	507	10.759	7.276	7.104	14.380	2.976	3.148	6.124	507	507	1.014	3.483	3.655	7.138
13	Phường Hải Hòa	8.645	678	9.323	5.681	5.569	11.250	2.964	3.076	6.040	678	678	1.356	3.642	3.754	7.396



14	Xã Quảng Nghĩa	2.314	250	2.564	376	331	707	1.938	1.983	3.921	250	250	500	2.188	2.233	4.421
15	Phường Hòa Lạc	2.488	400	2.888	971	943	1.914	1.517	1.545	3.062	400	400	800	1.917	1.945	3.862
16	Phường Bình Ngọc	2.226	370	2.596	296	242	538	1.930	1.984	3.914	370	370	740	2.300	2.354	4.654
17	Phường Ninh Dương	6.130	414	6.544	4.686	4.432	9.118	1.444	1.698	3.142	414	414	828	1.858	2.112	3.970

Phụ lục 02: Địa điểm, thời gian tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt XII, năm 2021
(Kèm theo kế hoạch số: 695 /KH-TTYYT ngày 16 /9/2021 của Trung tâm Y tế thành phố)

Stt	Xã, phường	Tổng dân số trên địa bàn	Tổng số liều vắc xin tiêm phòng COVID-19 đợt XII			Số điểm tiêm	Địa điểm tiêm	Ngày triển khai mũi 1	Ghi chú
			Mũi 1	Mũi 2	Tổng cộng				
	Tổng số	102.531	42.369	43.200	85.569	17			
1	Phường Ka Long	6.694	2.776	2.855	5.631	1	Trường THCS Ka Long	17/9/2021	
2	Xã Hải Tiến	6.494	3.678	3.733	7.411	1	Trường THCS Hải Tiến	17/9/2021	
3	Xã Vĩnh Thục	3.075	1.950	1.965	3.915	1	Trường tiểu học xã Vĩnh Thục	17/9/2021	
4	Xã Vĩnh Trung	1.746	1.154	1.200	2.354	1	Trường tiểu học xã Vĩnh Trung	17/9/2021	
5	Xã Vạn Ninh	7.451	4.206	4.264	8.470	1	Trường tiểu học Vạn Ninh	17/9/2021	
6	Phường Trần Phú	3.807	1.825	1.938	3.763	1	Trường tiểu học Đào Phúc Lộc	18/9/2021	
7	Xã Bắc Sơn	1.792	345	379	724	1	Trường Tiểu học - THCS Bắc Sơn	18/9/2021	
8	Xã Hải Sơn	1.585	470	482	952	1	Trường mầm non Hải Sơn	18/9/2021	
9	Phường Trà Cổ	5.212	1.096	1.167	2.263	1	Nhà Nghi Khe Tràm	18/9/2021	
10	Xã Hải Đông	7.659	4.762	4.385	9.147	1	Trường tiểu học Hải Đông	18/9/2021	

11	Xã Hải Xuân	9.571	4.719	4.779	9.498	1	Trường THCS Hải Xuân	18/9/2021	
12	Phường Hải Yên	14.837	3.483	3.655	7.138	1	Trường Tiểu học Hải Yên	19/9/2021	
13	Phường Hải Hòa	10.189	3.642	3.754	7.396	1	Trường THCS Hải Hòa	19/9/2021	
14	Xã Quảng Nghĩa	3.878	2.188	2.233	4.421	1	Trường THCS Quảng Nghĩa	19/9/2021	
15	Phường Hòa Lạc	4.347	1.917	1.945	3.862	1	Trường tiểu học Lý Tự Trọng	19/9/2021	
16	Phường Bình Ngọc	3.564	2.300	2.354	4.654	1	Trường tiểu học Bình Ngọc	19/9/2021	
17	Phường Ninh Dương	10.630	1.858	2.112	3.970	1	Bệnh viện số 1	19,20/9/2021	(Nhân dân phường Ninh Dương, người nước ngoài và các đối tượng thận trọng tiêm chủng)

Phụ lục 03: Điểm tiêm, nhân lực tiêm vắc xin phòng COVID-19 diện rộng đợt XII, năm 2021
(Kèm theo kế hoạch số 165 /KH-TTĐT ngày 16/9/2021 của Trung tâm Y tế thành phố)

Stt	Đơn vị	Tổng số người cần tiêm	Số lượng tiêm		Ngày tiêm	Địa điểm tiêm	Bàn tiêm số 1	Bàn tiêm số 2	Bàn tiêm số 3	Bàn tiêm số 4	Bàn tiêm số 5	Bàn tiêm số 6	Bàn tiêm số 7	Bàn tiêm số 8	Bàn tiêm số 9	Bàn tiêm số 10	Đội cấp cứu	Xe cấp cứu
			Sáng	Chiều														
1	Ka Long	2.776	1.500	1.276	17/9/2021	Trường học cơ sở Ka Long	Ka Long	Trần Phú	TTYT Đội 1	TTYT Đội 2	TTYT Đội 3						Đội 1 BVĐK Tỉnh	BVĐK Tỉnh
2	Hải Tiến	3.678	1.500	2.178	17/9/2021	Trường THCS Hải Tiến	Hải Tiến	Bắc Sơn	Hải Sơn	Hải Đông	Quảng Nghĩa	TTYT Đội 4	TTYT Đội 5	TTYT Đội 6			Đội 2 BVĐK Tỉnh, Đội 2 BVĐK Hà Long	Lâm Trường 42
3	Vĩnh Thục	1.950	1.100	850	17/9/2021	Trường tiểu học xã Vĩnh Thục	Vĩnh Thục	Trà Cỏ	Bình Ngọc	TTYT Đội 7	TTYT Đội 8						Đội 3 BVĐK Tỉnh, Đội 3 BVĐK Hà Long	Đón 7, TTYT trực căng Ván Già
4	Vĩnh Trung	1.154	600	554	17/9/2021	Trường tiểu học xã Vĩnh Trung	Vĩnh Trun g	Hòa Lạc	TTYT Đội 9								Đội 4 BVĐK Tỉnh	Phòng khám Nam Việt
5	Vạn Ninh	4.206	2.206	2.000	17/9/2021	Trường tiểu học Vạn Ninh	Vạn Ninh	Ninh Dương	Hải Yên	Hải Hòa	Hải Xuân	TTYT Đội 10	TTYT Đội 11	TTYT Đội 12	TTYT Đội 13		Đội 1, 4 BVĐK Hà Long	
6	Trần Phú	1.825	1.000	825	18/09/2021	Trạm Y tế Trần Phú	Trần Phú	TTYT Đội 1	TTYT Đội 2	TTYT Đội 3	TTYT Đội 4						Đội 4 BVĐK Hà Long	Xe TTYT
7	Bắc Sơn	345	345	0	18/09/2021	Trường tiểu học-THCS Bắc Sơn	Bắc Sơn	TTYT Đội 5									Đội 3 BVĐK Hà Long	Đón 7

8	Hải Sơn	470	470	0	18/09/2021	Trường mầm non xã Hải Sơn	Hải Sơn	TTYT Đội 6										Đội 3 BVĐK Tỉnh	BVĐK Tỉnh
9	Trà Cổ	1.096	600	496	18/09/2021	Nhà Nghỉ Khe Trầm	Trà Cổ	Bình Ngọc	TTYT Đội 7									Đội 2 BVĐK Tỉnh	Phòng khám Nam Việt
10	Hải Đông	4.762	2.500	2.262	18/09/2021	Trường tiểu học Hải Đông	Hải Đông	Hải Tiến	Quảng Nghĩa	Hòa Lạc	Ka Long	TTYT Đội 8	TTYT Đội 9	TTYT Đội 10	TTYT Đội 11	TTYT Đội 12		Đội 1, 2 BVĐK Hạ Long	Lâm Trường 42
11	Hải Xuân	4.719	2.500	2.219	18/09/2021	Trường THCS Hải Xuân	Hải Xuân	Ninh Dương	Hải Yên	Hải Hòa	Vĩnh Thực	Vĩnh Trung	Vạn Ninh	TTYT Đội 13	TTYT Đội 14	TTYT Đội 15		Đội 1 BVĐK Tỉnh, Đội 1 BVĐK Hạ Long	Xe TTYT
12	Hải Yên	3.483	1.500	1.983	19/09/2021	Trường tiểu học Hải Yên	Hải Yên	Ka Long	Trần Phú	TTYT Đội 1	TTYT Đội 2	TTYT Đội 3	TTYT Đội 4					Đội 1, 2 BVĐK Hạ Long	Lâm Trường 42
13	Hải Hòa	3.642	2.000	1.642	19/09/2021	Trường THCS Hải Hòa	Hải Hòa	Vĩnh Thực	Vĩnh Trung	Vạn Ninh	TTYT Đội 5	TTYT Đội 6	TTYT Đội 7					Đội 1, 3 BVĐK Hạ Long	Đồn 7
14	Quảng Nghĩa	2.188	1.200	988	19/09/2021	Trường THCS Quảng Nghĩa	Quảng Nghĩa	Hải Đông	Hải Tiến	TTYT Đội 8	TTYT Đội 9							Đội 3 BVĐK Tỉnh	BVĐK Tỉnh
15	Hòa Lạc	1.917	1.200	717	19/09/2021	Trường tiểu học Lý Tự Trọng	Hòa Lạc	Bắc Sơn	Hải Sơn	TTYT Đội 10								Đội 2 BVĐK Tỉnh	Xe TTYT
16	Bình Ngọc	2.300	1.300	1.000	19/09/2021	Trường tiểu học Bình Ngọc	Bình Ngọc	Trà Cổ	Hải Xuân	TTYT Đội 11	TTYT Đội 12							Đội 4 BVĐK Hạ Long	Lâm Trường 42
17	Bệnh viện số 1 (Nhân dân phường Ninh	1858 người (nhân dân phường	1.000	858	19/09/2021	Bệnh viện số 1	Ninh Dương	TTYT Đội 13	TTYT Đội 14	TTYT Đội 15								Đội 1 BVĐK Tỉnh	

Dương, người nước ngoài và các đối tượng thân trọng thêm chúng)	Ninh Dương)			20/9/2021												
	Tiêm vết, tiêm cho các đối tượng cần thân trọng thêm chúng															
					Ninh Dương	Trần Phú	Ka Long	Hòa Lạc	Hải Xuân	TTYT Đội 1	TTYT Đội 2	TTYT Đội 3				

Phụ lục 04: Số lượng vắc xin, Bơm kim tiêm, hộp an toàn tiêm diện rộng đợt XII, năm 2021
(Kèm theo kế hoạch số: 695/KH-TTYY ngày 18/9/2021 của Trung tâm Y tế thành phố)

Stt	Xã, phường	Tổng số người tiêm mũi 1	Số liều vắc xin cấp	Số Bơm kim tiêm	Số hộp an toàn	Ghi chú
	Tổng số	42.369	42.369	44.487	445	
1	Phường Ka Long	2.776	2.776	2.915	29	
2	Xã Hải Tiến	3.678	3.678	3.862	39	
3	Xã Vĩnh Thực	1.950	1.950	2.048	20	
4	Xã Vĩnh Trung	1.154	1.154	1.212	12	
5	Xã Vạn Ninh	4.206	4.206	4.416	44	
6	Phường Trần Phú	1.825	1.825	1.916	19	
7	Xã Bắc Sơn	345	345	362	4	
8	Xã Hải Sơn	470	470	494	5	
9	Phường Trà Cổ	1.096	1.096	1.151	12	
10	Xã Hải Đông	4.762	4.762	5.000	50	
11	Xã Hải Xuân	4.719	4.719	4.955	50	
12	Phường Hải Yên	3.483	3.483	3.657	37	
13	Phường Hải Hòa	3.642	3.642	3.824	38	
14	Xã Quảng Nghĩa	2.188	2.188	2.297	23	
15	Phường Hòa Lạc	1.917	1.917	2.013	20	
16	Phường Bình Ngọc	2.300	2.300	2.415	24	
17	Phường Ninh Dương	1.858	1.858	1.951	20	